

Số: 11/2022/QĐST-DS

UH, ngày 13 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **Hoàng Thị L**, sinh năm 1965; Nơi ĐKKHKT: thôn TT, thị trấn ĐN, huyện MĐ, TP. Hà Nội.

* **Bị đơn:** Ah **Lê Vĩnh A**, sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT: phố QT, thị trấn VĐ, huyện UH, thành phố Hà Nội.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên qua:** Chị **Trần Thị L1**, sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT: phố QT, thị trấn VĐ, huyện UH, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Xác nhận nợ:* Bị đơn Ah Lê Vĩnh A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên qua đều xác nhận hiện còn nợ bà Hoàng Thị L số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng chẵn*) và tiền nợ lãi kèm theo (nợ lãi từ ngày 04/7/2021 đến 30/7/2022 là 20.000.000 đồng và tiền nợ lãi kể từ ngày 01/8/2022

cho đến khi thAh toán xong toàn bộ nợ gốc, với mức lãi suất 10%/năm, trên số dư nợ gốc tương ứng với thời giA chưa thAh toán).

2.2. Các bên thoả thuận về thời hạn, ph□ong thức thAh toán nh□sau:

- Về tiền nợ gốc: Chậm nhất đến hết ngày 30/7/2022 Ah A và chị L1 có nghĩa vụ thAh toán trả cho bà L số tiền 40.000.000 đồng nợ gốc.

- Về tiền nợ lãi: trường hợp Ah A và chị L1 thực hiện theo đúng nội dung thỏa thuận nêu trên (về số tiền trả và thời giA trả nợ gốc) thì bà L miễn toàn bộ nợ lãi cho Ah A và chị L1; Trường hợp Ah A và chị L1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc theo nội dung thỏa thuận nêu trên (về số tiền trả hoặc thời giA trả nợ gốc) thì Ah A và chị L1 có nghĩa vụ trả cho bà L số tiền lãi từ ngày 04/7/2021 đến 30/7/2022 là 20.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/8/2022 cho đến khi thAh toán xong khoản nợ với mức lãi suất là 10%/năm trên dư nợ gốc chưa trả tương ứng với thời giA chậm trả cho đến khi thAh toán xong.

- Trường hợp Ah A và chị L1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã nêu trên (vi phạm về thời giA trả hoặc số tiền trả) thì bà L được quyền làm đơn đến cơ quA thi hành án dân sự có thẩm quyền yêu cầu thi hành án để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

2.3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo dAh mục án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận sự tự nguyện của Bị đơn nộp cả 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*) án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Nguyên đơn – bà Hoàng Thị L 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng chẵn*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0057578 ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện □ng Hoà.

3. Tr- ờng hợp quyết định đ- ọc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ọc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ọc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TADTP Hà Nội;
- VKSND huyện  ng Hoà;
- Chi cục T.H.A DS huyện  ng Hoà;
- Các đ-  ng sự;
- L- u hồ sơ vụ án; v/p.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung